TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VỊ THỦY** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 06/2018/QĐST-DS	*Vị Thủy, ngày 12 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2018/TLST-DS, ngày 04 tháng 01 năm 2018;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 11; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng A; địa chỉ: số A, phố B, phường C, quận D, Thành Phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Ngọc T, chức vụ: Phó Giám đốc Phòng Giao dịch V; địa chỉ: ấp A, thị trấn V1, huyện V, tỉnh Hậu Giang (Theo văn bản ủy quyền ngày 07/12/2017).

Bị đơn: Ông Đặng Văn T, sinh năm 1956; địa chỉ: Ấp A, xã V10, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đặng Văn T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng A số tiền vốn lãi tổng cộng (tạm tính đến ngày 12/01/2018) là 86.116.912đ (tám mươi sáu triệu một trăm mười sáu nghìn chín trăm mười hai đồng). Trong đó:

Vốn là 47.000.000đ (bốn mươi bảy triệu đồng);

Lãi là 39.116.912đ (ba mươi chín triệu một trăm mười sáu nghìn chín trăm mười hai đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra quyết định khách hàng vay còn phải tiếp

tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng số 6000006500084045, ngày 01/9/2005; hợp đồng số 6000006500084043, ngày 08/8/2006 và hợp đồng số 6000006500084044, ngày 12/6/2007 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông T được miễn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Chi cục THADS huyện Vị Thủy;
- Cổng Thông tin điện tử (để công bố);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Hùng